



**Ngân hàng Thương mại Cổ phần
Đông Nam Á**

Báo cáo thay đổi vốn điều lệ
cho kỳ từ ngày 1 tháng 1 năm 2020
đến ngày 23 tháng 12 năm 2020



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á

Mục lục

Trang

Thông tin về Ngân hàng	1
Báo cáo kiểm toán độc lập	2 – 3
Báo cáo thay đổi vốn điều lệ	4
Thuyết minh báo cáo thay đổi vốn điều lệ	5 – 8



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á
Thông tin về Ngân hàng

Giấy phép Hoạt động số

0051/QĐ/NH-GP

ngày 25 tháng 3 năm 1994

Giấy phép Hoạt động ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp và có thời hạn 99 năm kể từ ngày cấp. Giấy phép Hoạt động ngân hàng được sửa đổi nhiều lần, và lần sửa đổi gần nhất theo Quyết định 2197/QĐ-NHNN ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**Giấy Chứng nhận
Đăng ký Kinh doanh số**

0200253985

ngày 14 tháng 1 năm 2005

Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh của Ngân hàng đã được điều chỉnh nhiều lần, và lần cấp đổi gần đây nhất là lần thứ 29 ngày 31 tháng 12 năm 2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Lê Văn Tân
Bà Nguyễn Thị Nga
Bà Lê Thu Thủy
Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
Ông Hoàng Minh Tân
Ông Bùi Trung Kiên
Bà Ngô Thị Nhài

Chủ tịch
Phó Chủ tịch thường trực
Phó Chủ tịch
Phó Chủ tịch
Thành viên
Thành viên
Thành viên độc lập

Ban Tổng Giám đốc

Bà Lê Thu Thủy
Ông Lê Quốc Long
Bà Nguyễn Thị Thu Hương
Ông Nguyễn Tuấn Cường
Ông Vũ Đình Khoán
Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh
Bà Trần Thị Thanh Thủy
Ông Hoàng Mạnh Phú
Bà Đặng Thu Trang

Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc thường trực
Phó Tổng Giám đốc
(bổ nhiệm ngày 20 tháng 1 năm 2020)

**Người đại diện
theo pháp luật**

Ông Lê Văn Tân

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Trụ sở đăng ký

25, Trần Hưng Đạo, Phường Phan Chu Trinh,
Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam



KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Landmark 72
E6 Pham Hung Road, Me Tri Ward
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo thay đổi vốn điều lệ đính kèm của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á ("Ngân hàng") cho kỳ từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020 và các thuyết minh kèm theo được Ngân hàng phê duyệt phát hành ngày 24 tháng 12 năm 2020, được trình bày từ trang 4 đến trang 8.

Trách nhiệm của Ngân hàng

Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo thay đổi vốn điều lệ này theo các quy định có liên quan của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho báo cáo thay đổi vốn điều lệ, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo thay đổi vốn điều lệ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo thay đổi vốn điều lệ này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo thay đổi vốn điều lệ có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo thay đổi vốn điều lệ. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo thay đổi vốn điều lệ do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan tới việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo thay đổi vốn điều lệ nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành của Ngân hàng, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo thay đổi vốn điều lệ.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo thay đổi vốn điều lệ đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình thay đổi vốn điều lệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á cho kỳ từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020, phù hợp với các quy định có liên quan của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho báo cáo thay đổi vốn điều lệ.

Cơ sở lập báo cáo và giới hạn về mục đích sử dụng

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2 của báo cáo thay đổi vốn điều lệ trong đó có mô tả về cơ sở lập báo cáo. Báo cáo thay đổi vốn điều lệ được lập nhằm mục đích để Ngân hàng nộp cho Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khác. Vì vậy, báo cáo thay đổi vốn điều lệ có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác. Báo cáo kiểm toán của chúng tôi chỉ nhằm mục đích để Ngân hàng nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khác và không nhằm sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 20-02-00250-20-3



Nguyễn Thanh Nghị
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 0304-2018-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2020



Trần Đình Vinh
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 0339-2018-007-1



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á
Báo cáo thay đổi vốn điều lệ
cho kỳ từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020

	Số lượng cổ phiếu	Vốn điều lệ VND
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2019	768.800.000	7.688.000.000.000
Số cổ phiếu đã phát hành trong kỳ	168.100.000	1.681.000.000.000
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2019	936.900.000	9.369.000.000.000
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2020	936.900.000	9.369.000.000.000
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	131.166.000	1.311.660.000.000
Phát hành cổ phiếu ra công chúng	140.678.208	1.406.782.080.000
Số dư tại ngày 23 tháng 12 năm 2020	1.208.744.208	12.087.442.080.000

Ngày 24 tháng 12 năm 2020

Người lập:

Bà Nghiêm Thị Thu Nga

Nguời lập biểu

Người kiểm soát:

Bà Nguyễn Thị Hoài Phương

Kế toán Trưởng

Người duyệt:

Ông Lê Văn Tân



*Chủ tịch HĐQT -
Người đại diện theo pháp luật*

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo thay đổi vốn điều lệ này

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á
Thuyết minh báo cáo thay đổi vốn điều lệ
cho kỳ từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc kèm với báo cáo thay đổi vốn điều lệ đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

(a) Thành lập và hoạt động

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (“Ngân hàng”) là một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập và đăng ký tại Việt Nam.

Ngân hàng được thành lập theo Giấy phép Hoạt động số 0051/QĐ/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNNVN”) cấp ngày 25 tháng 3 năm 1994. Thời gian hoạt động theo giấy phép là 99 năm kể từ ngày 25 tháng 3 năm 1994.

Các hoạt động chính của Ngân hàng bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn, trung và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cung cấp tín dụng cho các tổ chức và cá nhân dựa trên tính chất và khả năng cung ứng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các nghiệp vụ thanh toán, ngân quỹ và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNNVN cho phép; thực hiện góp vốn, mua cổ phần, đầu tư trái phiếu và kinh doanh ngoại tệ theo quy định của pháp luật.

(b) Địa điểm và mạng lưới hoạt động

Hội sở chính của Ngân hàng đặt tại số 25, phố Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Tại ngày 23 tháng 12 năm 2020, Ngân hàng có một (01) Hội sở chính, một (01) văn phòng đại diện, ba mươi chín (39) chi nhánh, một trăm hai mươi sáu (126) phòng giao dịch trên cả nước và hai (02) công ty con (31/12/2019: một (01) Hội sở chính, một (01) văn phòng đại diện, ba mươi chín (39) chi nhánh, một trăm hai mươi sáu (126) phòng giao dịch trên cả nước và hai (02) công ty con).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á
Thuyết minh báo cáo thay đổi vốn điều lệ
cho kỳ từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020 (tiếp theo)

(c) Công ty con

Tại ngày 23 tháng 12 năm 2020, Ngân hàng có hai (2) công ty con như sau (31 tháng 12 năm 2019: hai (2) công ty con):

Tên công ty	Giấy phép hoạt động	Lĩnh vực hoạt động	Tỷ lệ sở hữu của Ngân hàng
Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và Khai thác tài sản SeABank	01040044839 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 16 tháng 12 năm 2008 và Giấy phép số 0103099985 cấp lại ngày 10 tháng 3 năm 2011	Quản lý nợ và khai thác tài sản	100%
Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện	03/GP-NHNN ngày 10 tháng 10 năm 1998 ban hành theo Quyết định số 340/1998/QĐ-NHNN ngày 10 tháng 10 năm 1998 và sửa đổi bổ sung theo Quyết định số 519/QĐ-NHNN ngày 26 tháng 5 năm 2003 của Thủ trưởng Ngân hàng Nhà nước.	Tài chính tiêu dùng	100%

(d) Tổng số nhân viên

Tại ngày 23 tháng 12 năm 2020, Ngân hàng có 3.937 nhân viên (31/12/2019: 4.011 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo thay đổi vốn điều lệ

Báo cáo thay đổi vốn điều lệ cho kỳ từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 26 tháng 10 năm 2020, trình bày bằng Đồng Việt Nam (“VND”), được lập phù hợp với các quy định có liên quan của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho báo cáo thay đổi vốn điều lệ.

Báo cáo thay đổi vốn điều lệ được lập theo nguyên tắc giá gốc.

Báo cáo thay đổi vốn điều lệ này được lập nhằm mục đích để Ngân hàng nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khác. Vì vậy, báo cáo thay đổi vốn điều lệ này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

3. Chính sách kế toán

Vốn điều lệ của Ngân hàng được ghi nhận khi các quyền và nghĩa vụ của các cổ đông và Ngân hàng liên quan tới vốn điều lệ được xác lập. Vốn điều lệ được ghi nhận theo giá phát hành. Phản chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu (10.000 VND/cổ phiếu) được ghi nhận vào thặng dư vốn cổ phần. Các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á
Thuyết minh báo cáo thay đổi vốn điều lệ
cho kỳ từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020 (tiếp theo)

4. Vốn cổ phần

	23/12/2020		31/12/2019	
	Số cổ phiếu	Mệnh giá Triệu VND	Số cổ phiếu	Mệnh giá Triệu VND
Số lượng cổ phiếu đã phát hành				
Cổ phiếu phổ thông	1.208.744.208	12.087.442	936.900.000	9.369.000
Số cổ phiếu đang lưu hành				
Cổ phiếu phổ thông	1.208.744.208	12.087.442	936.900.000	9.369.000

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Ngân hàng đã thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 9.369 tỷ đồng lên tối đa 12.088 tỷ đồng. Theo đó, Ngân hàng dự kiến phát hành 131.166.000 cổ phiếu để trả cổ tức cho các cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019; và phát hành 140.734.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại Công văn số 4348/NHNN-TTGSNH, NHNNVN đã chấp thuận đề nghị tăng vốn điều lệ của Ngân hàng từ 9.369 tỷ đồng lên 12.088 tỷ đồng dưới hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo Phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng thông qua.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, Hội đồng quản trị SeABank đã thông qua Nghị quyết số 1396/2020/NQ-HĐQT về giá chào bán cho cổ đông hiện hữu, phương án tăng vốn điều lệ lên 12.088.000.000.000 VND và triển khai thực hiện Phương án tăng vốn.

Ngày 9 tháng 9 năm 2020, UBCKNN gửi thông báo số 5475/UBCK-QLCB rằng UBCKNN đã công bố về việc nhận được tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Ngân hàng, đồng thời đề nghị Ngân hàng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin theo quy định pháp luật. Cũng ngày 9 tháng 9 năm 2020, Ngân hàng cũng đã được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 186/GCN-UBCK.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, UBCKNN thông báo đã nhận được Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Ngân hàng. Số cổ phiếu có quyền biểu quyết tăng 131.166.000 cổ phiếu.

Ngày 26 tháng 10 năm 2020, UBCKNN thông báo đã nhận được Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng của Ngân hàng. Theo đó, Ngân hàng đã phát hành thành công 140.734.000 cổ phiếu.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, Hội đồng quản trị Ngân hàng đã thông qua Nghị quyết số 1988/2020/NQ-HĐQT về 02 trường hợp hồ sơ không hợp lệ. Ngân hàng đã thông báo và hoàn trả tiền mua cổ phần không hợp lệ cho 02 cổ đông này.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á
Thuyết minh báo cáo thay đổi vốn điều lệ
cho kỳ từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 23 tháng 12 năm 2020 (tiếp theo)

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, Hội đồng quản trị SeABank đã thông qua Nghị quyết về việc điều chỉnh kết quả đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã báo cáo từ 140.734.000 cổ phiếu xuống 140.678.208 cổ phiếu. Cùng ngày, Ngân hàng đã thực hiện báo cáo cập nhật kết quả đợt chào bán tới UBCKNN.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020 UBCKNN thông báo đã nhận được văn bản đề nghị điều chỉnh kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng kèm theo Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng (thay thế cho báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 1686/2020/BC-SeABank ngày 22/10/2020). Theo đó, Ngân hàng đã phát hành thành công 140.678.208 cổ phiếu.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, NHNNVN đã ra quyết định số 2197/QĐ-NHNN về việc sửa đổi nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy phép Hoạt động của Ngân hàng. Theo đó, vốn điều lệ của Ngân hàng là 12.087.442.080.000 đồng.

Mệnh giá của mỗi cổ phiếu phổ thông của Ngân hàng là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Ngân hàng. Cổ tức bằng cổ phiếu được phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng. Cổ phiếu trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng trừ các trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành này. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Ngân hàng.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020

Người lập:

Bà Nghiêm Thị Thu Nga



Người lập hiến

Người kiểm soát:

Bà Nguyễn Thị Hoài Phương



Kế toán Trường

Chủ tịch HĐQT -
Người đại diện theo pháp luật

